SAO Y; VĂN PHÒNG; Thời gian ký: 25/04/2024 14:13:57 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09 /2024/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2024 - 2035

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 422/TTr-STNMT ngày 10/8/2023, Công văn số 3193/STNMT-CCBVMT ngày 31/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2024-2035.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy

ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức đoàn thể thuộc tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Văn Hoàn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2024-2035

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

1. Quy định này quy định chi tiết điểm b khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2024-2035.

2. Quy định này không áp dụng đối với các khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành mà không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư tập trung theo dự án đầu tư.

2. Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

3. Chủ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu đô thị, khu dân cư tập trung không thuộc khoản 1 điều này.

CHƯƠNG II
LỘ TRÌNH BỐ TRÍ QUỸ ĐẤT, ĐẦU TƯ, KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HỆ THỐNG THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐÔ THỊ, KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG

Điều 3. Quy định về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2024-2035.

1. Giai đoạn từ năm 2024 đến hết năm 2026, bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải cho 09 thị trấn trên địa bàn tỉnh.

2. Giai đoạn từ năm 2027 đến hết năm 2030, bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải cho 70 % khu đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh (trừ các thị trấn quy định tại khoản 1 Điều này).

3. Đến năm 2035, bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải cho 100 % khu đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

Chủ đầu tư các khu đô thị, khu dân cư tập trung theo dự án đầu tư; chủ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu đô thị, khu dân cư tập trung không thuộc khoản 1 Điều 2 Quy định này được hưởng các chính sách khuyến khích đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định pháp luật khác có liên quan.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan.

1. Sở Xây dựng.

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình thẩm định và góp ý kiến thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng, yêu cầu bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải với quy mô và hình thức đầu tư phù hợp.

b) Thực hiện giải quyết các công việc liên quan đến quy hoạch, giới thiệu địa điểm, cung cấp thông tin quy hoạch, thẩm định thiết kế xây dựng các dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải thuộc thẩm quyền.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng phương án giá dịch vụ xử lý nước thải đô thị và khu dân cư tập trung sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương.

d) Triển khai hướng dẫn về công trình hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đô thị, khu dân cư tập trung theo quy định của Bộ Xây dựng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) Tiếp nhận và giải quyết theo quy định các thủ tục về đất đai, môi trường cho chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Thái Bình trong việc lập, thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện để thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (nếu có).

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra đối với các dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung về việc sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả.

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về môi trường đối với các hành vi vi phạm theo các quy định về kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường và các quy định khác có liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư công thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước và xử lý nước thải thuộc cấp tỉnh quản lý theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước và xử lý nước thải do nhà đầu tư thực hiện (ngoài Khu công nghiệp, Khu kinh tế Thái Bình) báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định; phối hợp với các đơn vị liên quan kêu gọi, xúc tiến thu hút đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước và xử lý nước thải theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ.

Phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan tổ chức thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ của các trạm, nhà máy xử lý nước thải theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

5. Sở Giao thông Vận tải.

Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Thái Bình trong việc triển khai các công trình hạ tầng giao thông đồng bộ với các công trình thoát nước và xử lý nước thải đảm bảo hiệu quả.

6. Sở Thông tin và Truyền thông.

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các cơ quan báo, đài của tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các dự án thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền để nhân dân tham gia bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường các công trình thoát nước và xử lý nước thải; thực hiện các quy định quản lý hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

7. Cục Thuế tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện các chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư theo quy định này và các quy định khác

của pháp luật về thuế; xác định nghĩa vụ tài chính theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

1. Rà soát, bố trí quỹ đất đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng lộ trình.

2. Quá trình thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng, đề xuất bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải với quy mô và hình thức đầu tư phù hợp; xác định các công trình xử lý nước thải ưu tiên đầu tư.

3. Chủ trì, lập kế hoạch và phân kỳ đầu tư các dự án theo thứ tự ưu tiên; công bố để kêu gọi mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư hoặc bố trí kinh phí để triển khai thực hiện, kêu gọi các nguồn lực xã hội hóa việc đầu tư các công trình, dự án xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn, đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch xây dựng.

4. Triển khai đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải thuộc địa bàn quản lý theo quy hoạch xây dựng được duyệt và kế hoạch thực hiện quy hoạch theo từng giai đoạn.

5. Chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án, công trình thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn. Kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án thoát nước.

6. Quản lý, duy trì bảo dưỡng hệ thống thoát nước, kênh tiêu nước nội đồng, kênh, mương dọc đường làng, ngõ xóm theo phân cấp.

7. Đối với đô thị, khu dân cư tập trung mới, phải xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa để tổ chức đấu nối, thu gom và vận chuyển nước thải, đáp ứng nhu cầu thoát nước trong khu vực, trừ trường hợp đặc thù do Chính phủ quy định.

8. Lập, phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước riêng hoặc nâng cấp, cải tạo hệ thống thoát nước nửa riêng hiện có đối với khu dân cư hình thành trước ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực và có khả năng bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung; đảm bảo nước thải được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn theo đúng quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ đầu tư.

Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định khác của pháp luật có liên quan; triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ được cấp quyết định chủ trương đầu tư.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện khó khăn, vướng mắc, bất cập, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh kịp

thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trường hợp các Văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các Văn bản mới được ban hành./.